TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2019/HSST
Ngày 25 - 9 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhi
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lê Thị Kim Dung
2. Ông Đinh Trọng Diễn

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Vũ Thị Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2019/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2019 theo Quyết đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Ngọc M**, sinh năm 1978, tại xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình; số CCCD: 034078000498; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn M và bà Đặng Thị M; vợ: Đoàn Thị H; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2007; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Năm 2006, bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo Quyết định số 2908 ngày 15/12/2006 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình, thời hạn 24 tháng, đến 10/2008 chấp hành xong. Năm 2009, bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 3005 ngày 30/9/2009 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện Tiền Hải, thời hạn 12 tháng, đến 10/2010 chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/6/2019 đến ngày 28/6/2019 sau chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tiền Hải.

(Bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên toà)

- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Hải L, sinh năm 1990.
Địa chỉ: Thôn L, xã Đ huyện T, tỉnh Thái Bình.
- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966;
Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

(tại phiên tòa anh L và ông H đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 25/6/2019, tại khu vực cống Kéo thuộc địa phận thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình. Tổ công tác Công an huyện Tiền Hải phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc M có hành vi bán trái phép cho Vũ Hải L 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Ngoài ra, khám xét khẩn cấp nơi ở của M Công an huyện Tiền Hải còn phát hiện và thu giữ 07 (bẩy) gói Hêrôin, có khối lượng 0,2042 gam. Mạnh khai nhận 07 (bẩy) gói Hêrôin trên là của Mạnh, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Ngọc M khai nhận: Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 25/6/2019, M đang ở nhà thì có Vũ Hải L gọi điện thoại hỏi mua ma túy, M đồng ý và hẹn L ở khu vực cống Kéo, thuộc địa phận thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình. Khoảng 10 phút sau, M đi bộ ra khu vực cống Kéo để gặp L, đi cùng L còn có Nguyễn Văn H. L đưa M số tiền là 200.000 đồng, M nhận tiền rồi bảo L đứng chờ, M đi bộ đến khu vực cầu T thuộc xã T, T tìm mua ma túy. Tại đây M gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu một mảnh nilong màu trắng, bên trong có 09 gói được gói bằng giấy tráng kim màu trắng với giá 600.000 đồng (gồm 200.000 đồng là số tiền L đưa để mua ma túy và 400.000 đồng tiền của Mạnh). Sau khi mua được ma túy M đi về chỗ hẹn gặp L. Gặp L, M đưa cho L 02 gói ma túy, khi L vừa nhận 02 gói ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Tiền Hải phát hiện bắt quả tang, do hoảng sợ nên M đã bỏ chạy về nhà. Tổ công tác Công an huyện Tiền Hải đã đuổi theo M về nhà, yêu cầu M, L và Nguyễn Văn H về Uỷ ban nhân dân xã Đ để làm việc. Tại đây trước sự chứng kiến của người làm chứng, người liên quan và Công an xã Đông Qúy, M khai nhận vừa bán cho L 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. L tự giác lấy trong túi áo ngực bên phải L đang mặc ra 02 gói đều được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, mở ra bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là 02 gói ma túy L vừa mua của M với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Công an huyện Tiền Hải tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý, niêm phong số vật chứng trên.

Vật chứng của vụ án: Công an huyện Tiền Hải đã lập biên bản quản lý và niêm phong 02 gói, bên ngoài được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng của Vũ Hải L, 01 mảnh nilong màu trắng, trong có chứa 07 gói nhỏ, bên ngoài được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng của Nguyễn Ngọc M.

Kết quả giám định đối với 02 gói, bên ngoài được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng của Vũ Hải L ký hiệu (M1) và 01 mảnh nilong màu trắng, trong có chứa 07 gói nhỏ, bên ngoài được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục

màu trắng của Nguyễn Ngọc M ký hiệu (M2): Tại bản Kết luận giám định số 286/KLGĐ - PC09 ngày 25/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,0359 gam. Mẫu M2 gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,2042 gam

Tại bản Cáo trạng số 64/CT-VKSTH, ngày 20/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đã truy tố Nguyễn Ngọc Mvề tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc M mức án từ 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/6/2019; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và các vấn đề khác có liên quan đến vụ án.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Ngọc M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo, sửa chữa sai lầm sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiền Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Ngọc M tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra cũng như truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Tiền Hải lập hồi 07 giờ 00 phút ngày 25/6/2019 tại Uỷ ban nhân dân xã Đông Quý, huyện Tiền Hải.

- Biên bản khám xét lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 25/6/2019 tại chỗ ở của Nguyễn Ngọc M thuộc thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình.

- Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do công an huyện Tiền Hải lập ngày 25/6/2019 tại UBND xã Đông Quý, huyện Tiền Hải.

- Bản kết luận giám định số 286/KLGĐ-PC09 ngày 25/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Lời khai của người làm chứng là ông Nguyễn Văn Hg, sinh năm 1966 trú tại thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

- Lời khai của người liên quan Vũ Hải L, sinh năm 1990 trú tại thôn L xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Xét thấy các tài liệu, chứng cứ nêu trên phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Ngọc M về địa điểm, thời gian và hành vi phạm tội.

[3] Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cở sở xác định: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 25/6/2019 tại khu vực "Cống Kéo" thuộc địa phận thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Tiền Hải phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc M có hành vi bán trái phép 02 (hai) gói Hêrôin, có khối lượng 0,0358 gam cho Vũ Hải L lấy 200.000 đồng. Ngoài ra, khám xét khẩn cấp nơi ở của M Công an huyện Tiền Hải còn phát hiện và thu giữ 07 (bẩy) gói Hêrôin, có khối lượng 0,2042 gam. M khai nhận 07 (bẩy) gói Hêrôin trên là của M, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Có tổ chức;

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Ma túy là chất độc hại gây nghiện, hủy hoại sức khỏe của con người, làm suy thoái nòi giống, là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS đồng thời cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp tài sản, cướp tài sản, cướp giật tài sản…, vì vậy mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy. Bị cáo là người có

đầy đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình và hoàn toàn hiểu được tác hại của ma túy. Tuy nhiên do hám lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng không bằng sức lao động chân chính của mình. Do đó Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi mà bị cáo đã gây ra. Có như vậy mới thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật nước ta và có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, mặc dù năm 2006 bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở bắt buộc, năm 2009 bị cáo lại bị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn sống buông thả không có trách nhiệm với chính bản thân, bị cáo vẫn nghiện ma túy và để có tiền mua ma túy sử dụng bị cáo đã lâm vào con đường phạm tội như hôm nay.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong qúa trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy từ năm 1993, bị cáo mua ma túy mục đích là để sử dụng và bán kiếm lời để mua ma túy về sử dụng. Bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, con bị cáo đều còn nhỏ và con thứ hai của bị cáo thường xuyên phải đi chạy thận. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diệnViện kiểm sát là có căn cứ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về nguồn gốc tổng số 0,2400 gam Hêrôin, M khai mua ở khu vực cầu T thuộc địa phận xã T, huyện T của 01 người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá 600.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra minh nhưng không có căn cứ để xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Xác định 0,2144 gam Hêrôin hoàn lại sau giám định cùng bao gói ghi số 286/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điên thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng và 01 điên thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ - đen đã qua sử dụng của Nguyễn Ngọc M và Vũ Hải L. Xác định đây công cụ phương tiện dùng để phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc M phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về các vấn đề khác: Trong vụ án này còn có Vũ Hải L, sinh năm 1990 trú tại thôn L, xã Đ huyện T là người mua ma túy của Nguyễn Ngọc M, mục đích để sử dụng; Nguyễn Văn H, sinh năm 1966 trú tại thôn Đ, xã N, huyện T là người đã chở xe ôm Linh đi mua ma túy. Bản thân L không có tiền án, tiền sự và khối lượng ma túy không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự; Hương không biết việc L thuê chở xe ôm, mục đích đi tìm mua ma túy, L cũng không nói cho H biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tiền Hải ra quyết định xử phạt hành chính đối với Vũ Hải L và không xử lý đối với H là có căn cứ và đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc M phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc M 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/6/2019.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số Hêrôin thu giữ của Nguyễn Ngọc M và Vũ Hải L còn lại sau giám định là 0,2144 gam đựng trong phong bì niêm phong số 286/KLGĐ ngày 25/6/2019. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điên thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng và 01 điên thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ - đen đã qua sử dụng của Nguyễn Ngọc M và Vũ Hải L.

(Các vật chứng trên đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Tiền Hải thu giữ, chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải quản lý theo biên bản giao ngày 20/8/2019).

4. Án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc M phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 25/9/2019. Anh Vũ Hải L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- V KSND huyện Tiền Hải;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nhi